|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ**  **TỔ NGỮ VĂN** | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2021 – 2022**  **MÔN NGỮ VĂN, KHỐI 11**  *Thời gian làm bài 90 phút, không kể thời gian giao đề* |

**PHẦN 1: ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

“Một trong những điều tử tế của chúng ta trong quan hệ với mọi người là giữ được đức tính khiêm tốn của bản thân mình. Tuy nhiên, nhiều người thường đánh đồng đức tính khiêm tốn với sự yếu đuối. Thật ra phải nói ngược lại mới đúng. Khiêm tốn như thỏi nam châm thu hút thiện chí của mọi người và làm nên giá trị của con người.

Khiêm tốn không phải là một hành động, mà là một thái độ. Đó là thái độ biết tôn trọng người khác hơn là đề cao bản thân. Người khiêm tốn là người biết lắng nghe một cách chân thành. Họ quan tâm đến người khác mà không bận tâm đến các yếu tố xung quanh như địa vị, sang hèn, thành công, thất bại… Đối với họ, lắng nghe để hiểu tâm tư tình cảm, hoàn cảnh của người khác là một mong muốn tự thân, là một quá trình của cảm xúc chứ không phải chỉ là một hành động đơn thuần biểu hiện ra bên ngoài.”

(Trích “*Điều kì diệu của thái độ sống*” – Mac Anderson)

**Câu 1** (0.5 điểm): Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn văn bản trên?

**Câu 2** (0.5 điểm): Theo tác giả, người khiêm tốn là người như thế nào?

**Câu 3** (1.0 điểm): Em hiểu như thế nào về ý kiến: “Khiêm tốn như thỏi nam châm thu hút thiện chí của mọi người và làm nên giá trị của con người”?

**Câu 4** (1.0 điểm): Em có cho rằng sự khiêm tốn đồng nghĩa với việc hạ thấp giá trị bản thân không? Vì sao?

**PHẦN 2: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1**(2.0 điểm):

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 150-200 chữ) trình bày quan điểm của em về sự cần thiết phải rèn luyện đức tính khiêm tốn.

**Câu 2** (5.0 điểm):

Cảm nhận của em về nỗi niềm tâm sự của Hồ Xuân Hương trong đoạn thơ sau:

“Đêm khuya văng vẳng trống canh dồn,

Trơ cái hồng nhan với nước non.

Chén rượu hương đưa say lại tỉnh,

Vầng trăng bóng xế khuyết chưa tròn.”

(Tự tình II, *Hồ Xuân Hương, sgk Ngữ văn 11, tập 1*)

……………. Hết ……………...

*Ghi chú: thí sinh không sử dụng tài liệu, giám thị không giải thích gì thêm*

Họ và tên học sinh: ………………………………………..……………. SBD: ……………………Lớp:

Giám thị:

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA KÌ I, NGỮ VĂN 11**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **Đọc hiểu: 3,0 điểm** |  |
|  | **1** | Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích: Nghị luận | **0.5** |
|  | **2** | Theo tác giả: Người có đức tính khiêm tốn là người biết lắng nghe một cách chân thành. Họ quan tâm đến người khác mà không bận tâm đến các yếu tố xung quanh như địa vị, sang hèn, thành công, thất bại. | **0.5** |
|  | **3** | - Người có đức tính khiêm tốn do luôn biết mình biết người nên có khả năng thu hút người khác, được người khác tôn trọng, yêu mến.  - Người khiêm tốn luôn ý thức về sự chưa hoàn thiện của bản thân, nên không ngừng lắng nghe, học hỏi, do vậy, ngày càng nâng cao giá trị của bản thân. | **1.0** |
|  | **4** | ***Học sinh tự do bày tỏ quan điểm, nhưng cần lí giải thuyết phục***  Gợi ý:  Không đồng tình với quan điểm, ý kiến trên (...).  Vì: Khiêm tốn là biết mình biết người, chịu khó lắng nghe, học hỏi để vun bồi cái tốt, loại trừ cái xấu, ngày càng nâng cao giá trị bản thân, được mọi người thêm yêu mến. Do vậy, nó không thể đồng nghĩa với việc hạ thấp giá trị bản thân được. | **1.0** |
| **Phần** |  | **LÀM VĂN: 7.0 điểm** |  |
|  | **Câu 1** | Từ nội dung phần Đọc - hiểu, anh/ chị hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 150 - 200 chữ) trình bày quan điểm của em về *sự cần thiết phải rèn luyện đức tính khiêm tốn.* |  |
|  |  | a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn. | **0.25** |
|  |  | b. Xác định đúng vấn đề nghị luận  Trình bày suy nghĩ về *sự cần thiết phải rèn luyện đức tính khiêm tốn.* | **0.25** |
|  |  | c. Triển khai vấn đề cần nghị luận  \* Giải thích:  - Khiêm tốn là một thái độ sống tích cực, là sự đánh giá đúng năng lực và khả năng của mình trong công việc và học tập.  - Người khiêm tốn là người không tự kiêu, tự mãn cho rằng mình hơn người, luôn biết tôn trọng và lắng nghe người khác, có ý thức tự rèn luyện để hoàn thiện bản thân ...  \* Bàn luận:  - Sự cần thiết phải rèn luyện đức tính khiêm tốn.  + Mỗi người cần biết sống khiêm tốn để ý thức được cần phải rèn luyện, hoàn thiện bản thân, nâng cao giá trị của bản thân.  + Cần sống khiêm tốn để biết lắng nghe, sẻ chia và thấu hiểu những người xung quanh, từ đó được mọi người yêu mến, tôn trọng.  + Biết khiêm tốn cũng là cách để con người được thành công hơn trong cuộc sống  \* Bài học: Sự khiêm tốn phải xuất phát từ thái độ chân thành, không phải là vỏ bọc bên ngoài cho sự khoe mẽ về trình độ hay sự kiêu căng. Đồng thời, cũng cần phân biệt rõ ràng khiêm tốn và tự ti. | **1.0** |
|  |  | d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận | **0.25** |
|  |  | e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | **0.25** |
|  | **Câu 2** | **Cảm nhận về nỗi niềm tâm sự của Hồ Xuân Hương trong đoạn thơ:** |  |
|  |  | a. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*: Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề gồm nhiều ý/ đoạn văn, kết bài kết luận được vấn đề. | **0.25** |
|  |  | b. *Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*: | **0.5** |
|  |  | c. *Triển khai vấn đề nghị luận thành* các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo được các nội dung cơ bản sau: |  |
|  |  | **\*Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, bài thơ, đoạn thơ** | **0.5** |
|  |  | \* **Phân tích, cảm nhận đoạn thơ**  ***- Hai câu đề:***  + Nỗi cô đơn, trống trải, sự bẽ bàng, tủi hổ, chua xót của nhà thơ trước cuộc đời, trước hoàn cảnh éo le, ngang trái.  + Bản lĩnh, cá tính của Hồ Xuân Hương.  (HS biết lựa chọn, phân tích các từ ngữ, hình ảnh, biện pháp nghệ thuật, nhịp điệu...của hai câu thơ để làm nổi bật tâm sự, nỗi niềm, tính cách của nhân vật trữ tình)  ***- Hai câu thực:***  + Nhân vật trữ tình nỗ lực tìm cách thoát ra khỏi tình cảnh cô đơn, mượn trăng làm bạn, mượn rượu vơi sầu, thoát khỏi các vòng luẩn quẩn, trớ trêu của số phận nhưng bế tắc, bất lực. Nhân vật trữ tình rơi vào bi kịch đau xót.  + Khát vọng sống, khát vọng hạnh phúc cháy bỏng  (HS biết lựa chọn, phân tích các từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ, giọng điệu... để làm nổi bật tâm trạng, khao khát của nhân vật trữ tình) | **1.25**  **1.0** |
|  |  | ***Nhận xét về nghệ thuật***  Sử dụng nhuần nhuyễn thể thơ thất ngôn bát cú Đường luật, Việt hóa một cách sáng tạo; sử dụng ngôn ngữgiản dị, giàu sức biểu cảm, cách kết hợp từ độc đáo; hình ảnh giàu sức gợi; sử dụng có hiệu quả các biện pháp tu từ...Tất cả tập trung khắc họa tâm trạng, bi kịch cũng như khát vọng sống, khát vọng hạnh phúc của người phụ nữ trong xã hội phong kiến xưa. | **0.75** |
|  |  | d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận | **0.5** |
|  |  | e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | **0.25** |

***(GV dựa trên đáp án và linh động khi chấm bài cho HS)***